

Số: 10/QĐ - BTV

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam và công nhận kết quả bầu Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Luật sư;

Căn cứ Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam;

Căn cứ Đề án thành lập Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam được phê duyệt theo Quyết định số 94/QĐ-LĐLSVN ngày 24/9/2015 của Ban Thường vụ Liên đoàn Luật sư Việt Nam;

Xét Báo cáo kết quả Đại hội thành lập Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam gồm 7 Chương 27 Điều đã được Đại hội thành lập Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015.

Điều 2. Công nhận kết quả bầu Ban Chủ nhiệm của Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam đã được Đại hội thành lập Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Thường trực Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ Luật sư Thương mại quốc tế Việt Nam và các Ủy ban, đơn vị trực thuộc Liên đoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Ủy viên Hội đồng Luật sư toàn quốc;
- Ủy viên Ban Thường vụ;
- Lưu: VPLĐLSVN.

TU. HỘI ĐỒNG LUẬT SƯ TOÀN QUỐC
TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



LS. TS. Đỗ Ngọc Thịnh



QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

CÂU LẠC BỘ LUẬT SƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT NAM

(Được phê duyệt kèm theo Quyết định số 10/QĐ-BTV ngày 21/01/2016 của Ban Thường vụ Liên đoàn Luật sư Việt Nam)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, trụ sở Câu lạc bộ

1. Câu lạc bộ có tên gọi là: “Câu lạc bộ Luật sư Thương mại Quốc tế Việt Nam”.
2. Tên giao dịch quốc tế của Câu lạc bộ là: “Vietnam Business Lawyers Club” (viết tắt là “VBLC”).
3. Trụ sở của Câu lạc bộ đặt tại Hà Nội là nơi đặt Văn phòng Ban Thư ký của Câu lạc bộ theo quyết định của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

Điều 2. Mục tiêu hoạt động của Câu lạc bộ

1. Tập hợp các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư của Việt Nam hoạt động hành nghề trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài, gắn kết các luật sư có trình độ chuyên môn cao, phát huy trí tuệ và nguồn lực của đội ngũ luật sư để thực hiện các hoạt động đóng góp cho tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, sự phát triển của nghề luật sư nói riêng và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung.
2. Xây dựng, phát triển đội ngũ luật sư giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, am hiểu luật pháp và tập quán thương mại quốc tế, thông thạo tiếng Anh, thành thạo về kỹ năng hành nghề luật sư quốc tế, chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài để đáp ứng nhu cầu tư vấn pháp lý và tham gia tranh tụng các vấn đề liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong xã hội.
3. Thúc đẩy các hoạt động giao lưu, hợp tác, trao đổi kiến thức và kinh nghiệm giữa các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư, chuyên gia pháp luật và với doanh nghiệp, cơ quan và tổ chức trong nước và quốc tế về pháp luật liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế; Tham gia hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, định hướng nghề nghiệp cho thế hệ luật sư trẻ để góp phần phát triển nguồn nhân lực luật sư phục vụ hội nhập.



4. Hình thành một diễn đàn để tổ chức hành nghề luật sư và luật sư hoạt động hành nghề trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài tham gia góp ý xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế và hoạt động hành nghề luật sư, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn hành nghề.

Điều 3. Địa vị pháp lý

1. Câu lạc bộ là tổ chức tự nguyện và tự quản của các thành viên là tổ chức hành nghề luật sư và luật sư có quốc tịch Việt Nam hoạt động hành nghề trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài. Câu lạc bộ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

2. Câu lạc bộ trực thuộc Liên đoàn luật sư Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Liên đoàn”), được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật, Điều lệ Liên đoàn và Quy chế tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ.

3. Câu lạc bộ có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo nguyên tắc tự trang trải bằng nguồn thu từ phí thành viên, các khoản đóng góp của thành viên và các nguồn thu hợp pháp khác.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Câu lạc bộ

1. Tập hợp các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Tổ chức và phối hợp với các cơ quan giúp việc, đơn vị trực thuộc Liên đoàn, các Đoàn luật sư, Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, các buổi đối thoại, giao lưu để trao đổi kiến thức và kinh nghiệm, thảo luận và giải đáp những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn hành nghề luật sư trong các hoạt động liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, các vấn đề về chính sách pháp luật và thực tiễn trong hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và nhà đầu tư nhằm góp phần cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh.

3. Trao đổi kinh nghiệm hành nghề luật sư trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài trong phạm vi cả nước.

4. Phối hợp với các cơ quan giúp việc, đơn vị trực thuộc Liên đoàn, các Đoàn luật sư, Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong các hoạt động hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ luật sư, đặc biệt là các luật sư trẻ, góp phần hình thành và phát triển đội ngũ luật sư có khả năng phục vụ yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước.

5. Phối hợp với các cơ quan giúp việc, đơn vị trực thuộc Liên đoàn, các Đoàn luật sư, Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế có liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.

6. Tham gia góp ý xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế và hoạt động hành nghề luật sư.

7. Xây dựng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan và giữa các luật sư, tổ chức hành nghề luật sư hoạt động trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.

8. Báo cáo Liên đoàn tình hình tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu; gửi Liên đoàn nghị quyết, quyết định, quy định của Câu lạc bộ.

9. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ của Liên đoàn, Quy chế Câu lạc bộ và quy định pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG II

THÀNH VIÊN

Điều 5. Thành viên Câu lạc bộ

1. Cơ cấu thành viên Câu lạc bộ bao gồm:

- a) Thành viên Chính thức.
- b) Thành viên Liên kết.
- c) Thành viên Danh dự

2. Trách nhiệm của thành viên đối với Câu lạc bộ được giới hạn trong phạm vi nghĩa vụ đóng phí thành viên của Câu lạc bộ. Hoạt động của Câu lạc bộ không tạo ra bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm pháp lý nào cho bất kỳ Thành viên nào của Câu lạc bộ, trừ khi được Thành viên đó thỏa thuận hoặc cam kết rõ ràng bằng văn bản.

3. Các Thành viên khi nhân danh Câu lạc bộ chỉ thực hiện hoạt động trong khuôn khổ mục tiêu hoạt động và nhiệm vụ quyền hạn của Câu lạc bộ.

Điều 6. Thành viên Chính thức

1. Các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn của Thành viên Chính thức, có quan tâm đến hoạt động của Câu lạc bộ, tán thành Quy chế này, tự nguyện gia nhập Câu lạc bộ và được Ban Chủ nhiệm chấp

nhận hoặc mời gia nhập thì có thể trở thành Thành viên Chính thức của Câu lạc bộ. Thành viên Chính thức của Câu lạc bộ bao gồm: Thành viên Tổ chức và Thành viên cá nhân.

2. Thành viên Tổ chức là các tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam có uy tín, hoạt động trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.

3. Mỗi Thành viên Tổ chức chỉ định từ 1 đến 2 cá nhân là luật sư thành viên của mình đáp ứng điều kiện như Thành viên Cá nhân quy định tại khoản 3 Điều này để đại diện thực hiện các quyền của Thành viên Tổ chức trong Câu lạc bộ. Cá nhân đại diện Thành viên Tổ chức có quyền biểu quyết, ứng cử và được đề cử để bầu vào Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

4. Thành viên Cá nhân là luật sư Việt Nam, công dân Việt Nam đã được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư của nước ngoài, có uy tín, hành nghề trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.

5. Thành viên Cá nhân có quyền biểu quyết, ứng cử và được đề cử để bầu vào Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

Điều 7. Thành viên Liên kết, Thành viên Danh dự

1. Thành viên Liên kết của Câu lạc bộ bao gồm:

a) Luật sư nước ngoài, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

b) Chuyên gia pháp luật công tác trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.

c) Doanh nhân, doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.

d) Các tổ chức xã hội nghề nghiệp, phòng thương mại, hiệp hội doanh nghiệp có khả năng hỗ trợ Câu lạc bộ trong việc quảng bá hình ảnh và thúc đẩy các hoạt động của Câu lạc bộ.

Các tổ chức, cá nhân nêu trên có uy tín, có quan tâm và có khả năng đóng góp cho các hoạt động của Câu lạc bộ, tán thành Quy chế Câu lạc bộ, tự nguyện gia nhập Câu lạc bộ và được Ban Chủ nhiệm chấp nhận hoặc mời gia nhập thì có thể trở thành Thành viên Liên kết của Câu lạc bộ.

2. Thành viên Danh dự của Câu lạc bộ:

Cá nhân tiêu biểu đã và đang công tác, hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến pháp luật và hội nhập kinh tế quốc tế, có nhiều đóng góp cho sự hình thành và phát triển của Câu lạc bộ thì được mời làm Thành viên Danh dự của Câu lạc bộ.

3. Thành viên Liên kết, Thành viên Danh dự có quyền và nghĩa vụ như Thành viên Chính thức của Câu lạc bộ, trừ quyền biểu quyết và không được bầu cử, ứng cử vào Ban Chủ nhiệm của Câu lạc bộ.

Điều 8. Phí Thành viên

1. Mức phí thành viên thường niên và cách thức nộp phí do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định. Thành viên mới chỉ được phép gia nhập Câu lạc bộ khi đã nộp đầy đủ phí thành viên. Mức phí thành viên thường niên có thể khác nhau tùy theo từng đối tượng thành viên cụ thể tương ứng với quyền lợi và nghĩa vụ của đối tượng thành viên đó.

2. Thành viên Danh dự không phải nộp phí thành viên.

3. Bất kỳ Thành viên nào không nộp phí thường niên vào thời hạn được quy định sẽ bị xem là chậm nộp phí thành viên và nếu phí thành viên không được nộp trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày đến hạn nộp phí, tư cách Thành viên sẽ bị tạm đình chỉ cho đến khi phí thành viên đã được nộp đầy đủ.

4. Thành viên không nộp phí thành viên sau thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày đến hạn nộp phí và sau khi đã được Ban Thư ký nhắc nhở bằng văn bản sẽ bị xóa tên trong danh sách Thành viên Câu lạc bộ theo đề nghị của Ban Thư ký.

Điều 9. Danh sách thành viên và Thẻ thành viên

1. Danh sách Thành viên Câu lạc bộ sẽ được lập và lưu giữ tại trụ sở Câu lạc bộ. Mỗi Thành viên phải thông báo với Ban Thư ký về thay đổi địa chỉ của Thành viên đó để Ban Thư ký cập nhật kịp thời trên Danh sách Thành viên.

2. Mỗi Thành viên sẽ được cấp Thẻ thành viên có nội dung theo mẫu thống nhất do Ban Chủ nhiệm quyết định.

Điều 10. Chấm dứt tư cách Thành viên

1. Tư cách Thành viên sẽ chấm dứt nếu xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Thành viên tự nguyện xin rút tên khỏi Câu lạc bộ và có thông báo bằng văn bản cho Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

b) Theo quyết định của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ Thành viên thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Thành viên không còn đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 6, kể cả, nhưng không bị giới hạn bởi, trường hợp Thành viên là cá nhân bị chết hoặc

Thành viên là tổ chức bị phá sản, giải thể, rút giấy phép hoạt động hoặc xóa đăng ký kinh doanh.

- Bị xóa tên do không đóng phí thành viên trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 8.

- Hoạt động trái với quy định của pháp luật Việt Nam, vi phạm quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư, trái với mục tiêu hoạt động của Câu lạc bộ hoặc gây tổn hại đến uy tín của Câu lạc bộ.

- Vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Liên đoàn, Quy chế này, các nghị quyết, quyết định của Câu lạc bộ.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ thông báo quyết định chấm dứt tư cách Thành viên cho Thành viên bị chấm dứt tư cách Thành viên và xóa tên Thành viên bị chấm dứt trong Danh sách Thành viên của Câu lạc bộ.

3. Thành viên có quyền khiếu nại quyết định chấm dứt tư cách Thành viên của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ đối với mình đến Chủ nhiệm Câu lạc bộ trong các trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này. Việc khiếu nại được thực hiện bằng văn bản trong vòng mười bốn (14) ngày kể từ khi nhận được quyết định chấm dứt tư cách Thành viên.

CHƯƠNG III

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÂU LẠC BỘ

Điều 11. Cơ cấu tổ chức của Câu lạc bộ

1. Đại hội Thành viên.
2. Ban Chủ nhiệm.
3. Ban Thư ký.
4. Các nhóm công tác chuyên môn.

Điều 12. Đại hội Thành viên

1. Đại hội Thành viên gồm toàn thể thành viên Câu lạc bộ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Câu lạc bộ.

2. Đại hội Thành viên có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo của Ban Chủ nhiệm về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ;

b) Quyết định phương hướng hoạt động và chương trình hành động của Câu lạc bộ;

- b) Sửa đổi, bổ sung Quy chế này (nếu có);
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Ban Chủ nhiệm;
- d) Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội Thành viên theo quy định của Điều lệ Liên đoàn, Quy chế Câu lạc bộ này, và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 13. Cuộc họp của Đại hội Thành viên

1. Cuộc họp thường kỳ của Đại hội Thành viên ("**Đại hội Thành viên Thường kỳ**") do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ triệu tập ba (03) năm một lần. Thông báo triệu tập phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng Thành viên có quyền biểu quyết ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức Đại hội Thành viên Thường kỳ.

2. Cuộc họp bất thường của Đại hội Thành viên ("**Đại hội Thành viên Bất thường**") có thể được Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ triệu tập khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Ban Chủ nhiệm hoặc 20% số Thành viên có quyền biểu quyết yêu cầu, trong đó số Thành viên Tổ chức chiếm ít nhất một phần hai (1/2). Thông báo triệu tập phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng Thành viên có quyền biểu quyết ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức Đại hội Thành viên Bất thường.

3. Đại hội Thành viên Thường kỳ hoặc Đại hội Thành viên Bất thường được tiến hành hợp lệ khi có mặt của ít nhất 20% số Thành viên có quyền biểu quyết, trong đó số Thành viên Tổ chức chiếm ít nhất một phần hai (1/2), trừ trường hợp Đại hội Thành viên Thường kỳ hoặc Đại hội Thành viên Bất thường đề thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này hoặc giải thể Câu lạc bộ thì chỉ được tiến hành hợp lệ khi có mặt của ít nhất 50% số Thành viên có quyền biểu quyết. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc, Ban Chủ nhiệm quyết định triệu tập lại cuộc họp trong vòng ba mươi (30) ngày hoặc quyết định lấy ý kiến Đại hội Thành viên bằng văn bản theo thể thức được quy định tại Điều 14. Đại hội Thành viên Thường kỳ hoặc Đại hội Thành viên Bất thường được triệu tập lại sẽ được tiến hành hợp lệ mà không cần có số lượng tối thiểu Thành viên có quyền biểu quyết có mặt.

4. Các nghị quyết và quyết định của Đại hội Thành viên tại Đại hội Thành viên Thường kỳ hoặc Đại hội Thành viên Bất thường tiến hành hợp lệ được thông qua khi có sự đồng ý của hơn 50% tổng số Thành viên có quyền biểu quyết có mặt, trừ trường hợp sửa đổi, bổ sung Quy chế này hoặc giải thể

Câu lạc bộ phải được ít nhất hai phần ba (2/3) tổng số Thành viên có quyền biểu quyết có mặt đồng ý.

5. Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc Đại hội thành viên, Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ báo cáo Liên đoàn về kết quả của Đại hội, kèm theo các văn bản nghị quyết và các quyết định của Đại hội Thành viên.

Điều 14. Thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội Thành viên

1. Ban Chủ nhiệm có quyền lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội Thành viên bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Câu lạc bộ.

2. Ban Chủ nhiệm phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội Thành viên và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng Thành viên có quyền biểu quyết ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.

3. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản phải được sự đồng ý của số Thành viên có quyền biểu quyết chiếm 75% số Thành viên có quyền biểu quyết gửi phiếu lấy ý kiến hợp lệ, với điều kiện số Thành viên gửi phiếu lấy ý kiến hợp lệ chiếm ít nhất 20% tổng số Thành viên có quyền biểu quyết, trừ trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này hoặc giải thể Câu lạc bộ thì số Thành viên gửi phiếu lấy ý kiến hợp lệ phải chiếm ít nhất 50% tổng số Thành viên có quyền biểu quyết.

4. Trong trường hợp số Thành viên gửi phiếu lấy ý kiến hợp lệ thấp hơn 20% tổng số Thành viên có quyền biểu quyết đối với các vấn đề thông thường hoặc 50% tổng số Thành viên có quyền biểu quyết đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung Quy chế này hoặc giải thể Câu lạc bộ, Ban Chủ nhiệm phải thực hiện thủ tục lấy ý kiến lần hai theo cùng thể thức như lần thứ nhất đối với số Thành viên có quyền biểu quyết chưa gửi phiếu lấy ý kiến hợp lệ ở lần thứ nhất. Khi đó, quyết định của Đại hội Thành viên được thông qua nếu có sự chấp thuận của số Thành viên có quyền biểu quyết chiếm 75% tổng số Thành viên có quyền biểu quyết gửi phiếu lấy ý kiến hợp lệ ở cả hai lần lấy ý kiến thứ nhất và thứ hai, không phụ thuộc vào tỷ lệ tối thiểu trên tổng số Thành viên có quyền biểu quyết.

5. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội Thành viên.

Điều 15. Ban Chủ nhiệm

1. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ là cơ quan chấp hành của Đại hội Thành viên và cơ quan điều hành Câu lạc bộ, có không quá mười một (11) thành viên do Đại hội Thành viên bầu có nhiệm kỳ ba (03) năm. Kết quả bầu cử thành viên Ban Chủ nhiệm có hiệu lực kể từ khi được Liên đoàn công nhận.

2. Ban Chủ nhiệm gồm Chủ nhiệm và các Phó Chủ nhiệm.

3. Người được giới thiệu, ứng cử, đề cử để bầu vào Ban Chủ nhiệm phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Là Thành viên Chính thức của Câu lạc bộ và đang đảm nhiệm vị trí luật sư thành viên của một tổ chức hành nghề luật sư;

b) Có thời gian hành nghề luật sư liên tục từ bảy (07) năm trở lên;

c) Có năng lực, uy tín, nhiệt tình, và trách nhiệm cao.

4. Ngoài quy định về tiêu chuẩn nêu trên, thành phần Ban Chủ nhiệm được bầu phải tuân theo quy định sau:

a) Trong nhiệm kỳ đầu tiên, toàn bộ thành viên Ban Chủ nhiệm được bầu từ các Thành viên Sáng lập Câu lạc bộ, trong đó ít nhất hai phần ba (2/3) là đại diện của Thành viên Tổ chức.

b) Trong các nhiệm kỳ tiếp theo, có ít nhất một phần hai (1/2) số thành viên Ban Chủ nhiệm là đại diện Thành viên Tổ chức.

5. Ban Chủ nhiệm có thể thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền tại cuộc họp Ban Chủ nhiệm hoặc thông qua việc gửi phiếu lấy ý kiến.

6. Ban Chủ nhiệm họp ít nhất ba (03) tháng một lần để giải quyết các công việc của Câu lạc bộ. Chủ nhiệm Câu lạc bộ sẽ chủ trì cuộc họp, trường hợp Chủ nhiệm vắng mặt, một Phó Chủ nhiệm sẽ được bầu làm chủ tọa cuộc họp. Quyết định của Ban Chủ nhiệm được thông qua khi được sự đồng ý của hơn một phần hai (1/2) số thành viên Ban Chủ nhiệm có mặt, trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau thì phiếu biểu quyết của chủ tọa cuộc họp là quyết định. Cuộc họp Ban Chủ nhiệm được tiến hành hợp lệ khi có ít nhất một phần hai (1/2) số thành viên Ban Chủ nhiệm có mặt.

7. Quyết định của Ban Chủ nhiệm bằng hình thức gửi phiếu lấy ý kiến được thông qua khi có sự đồng ý của hơn một phần hai (1/2) số Thành viên Ban Chủ nhiệm. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau thì phiếu biểu quyết của Chủ nhiệm là quyết định.



8. Các thành viên Ban Chủ nhiệm bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- a) Vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Liên đoàn, Quy chế này và các quy định của Câu lạc bộ; xâm hại lợi ích của Câu lạc bộ;
- b) Thực hiện các hành vi trái với quy định của pháp luật;
- c) Không còn sự tín nhiệm của ít nhất một phần hai (1/2) số Thành viên Câu lạc bộ.

9. Các thành viên Ban Chủ nhiệm được miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- a) Xin rút khỏi chức danh đang đảm nhiệm;
- b) Vì lý do sức khỏe hoặc lý do khác mà không thể thực hiện được nhiệm vụ.

10. Trong các trường hợp quy định tại khoản 8 và 9 nêu trên, Ban Chủ nhiệm quyết định đình chỉ tạm thời tư cách thành viên Ban Chủ nhiệm và đề xuất việc bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban Chủ nhiệm với Đại hội Thành viên. Đại hội Thành viên quyết định việc bãi nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ trong cuộc họp gần nhất hoặc bằng cách gửi phiếu lấy ý kiến.

Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chủ nhiệm

1. Tổ chức thực hiện Quy chế này, các nhiệm vụ, quyền hạn của Câu lạc bộ, nghị quyết và quyết định của Đại hội Thành viên.

2. Quyết định kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính trên cơ sở nghị quyết và phương hướng hoạt động và chương trình hành động của Câu lạc bộ đã được Đại hội Thành viên thông qua.

3. Hướng dẫn thực hiện Quy chế này và ban hành quy định cụ thể về hoạt động tài chính của Câu lạc bộ, hoạt động của Ban Chủ nhiệm, Ban Thư ký và các nhóm công tác của Câu lạc bộ.

4. Giới thiệu danh sách ứng cử viên bầu vào Ban Chủ nhiệm nhiệm kỳ mới.

5. Công nhận và hủy bỏ tư cách Thành viên Câu lạc bộ.

6. Bổ nhiệm và miễn nhiệm Trưởng Ban Thư ký và các nhân sự khác không thuộc thẩm quyền của Đại hội Thành viên.

7. Thành lập các nhóm công tác chuyên môn để thực hiện các hoạt động phù hợp với mục tiêu của Câu lạc bộ.

8. Chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Thư ký và các nhóm công tác của Câu lạc bộ.

9. Quyết định mức phí thành viên Câu lạc bộ.

10. Quyết định việc chi tiêu, mua sắm cần thiết để thực hiện các hoạt động của Câu lạc bộ phù hợp với mục tiêu của Câu lạc bộ.

11. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Quy chế này hoặc do Đại hội thành viên giao.

Điều 17. Chủ nhiệm Câu lạc bộ

1. Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu ra trong số các thành viên được bầu vào Ban Chủ nhiệm. Nhiệm kỳ của Chủ nhiệm là một (01) năm. Một thành viên Ban Chủ nhiệm không được bầu làm Chủ nhiệm Câu lạc bộ trong hai (02) nhiệm kỳ liên tiếp. Kết quả bầu cử Chủ nhiệm Câu lạc bộ có hiệu lực kể từ khi được Liên đoàn công nhận.

2. Chủ nhiệm Câu lạc bộ có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Đại diện Câu lạc bộ trong quan hệ đối nội và đối ngoại;
- b) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chủ nhiệm;
- c) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Quy chế này hoặc do Ban Chủ nhiệm, Đại hội Thành viên giao.

3. Các thành viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ giúp việc Chủ nhiệm Câu lạc bộ theo sự phân công của Ban Chủ nhiệm và uỷ quyền của Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

4. Khi thực hiện các công việc nhân danh Câu lạc bộ, Chủ nhiệm và các cá nhân được uỷ quyền không phải chịu trách nhiệm pháp lý cá nhân đối với các hành vi nhân danh Câu lạc bộ trong phạm vi thẩm quyền hợp lệ.

Điều 18. Ban Thư ký Câu lạc bộ

1. Ban Thư ký giúp Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ thực hiện việc điều hành các hoạt động của Câu lạc bộ. Ban Thư ký hoạt động theo quy định do Ban Chủ nhiệm ban hành.

2. Trưởng Ban Thư ký điều hành công việc của Ban Thư ký, điều phối hoạt động của các nhóm công tác chuyên môn của Câu lạc bộ. Trưởng Ban Thư

ký có thể do một Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ kiêm nhiệm hoặc được Ban Chủ nhiệm bổ nhiệm làm việc theo cơ chế chuyên trách.

Điều 19. Các nhóm công tác chuyên môn của Câu lạc bộ

Căn cứ vào nhu cầu hoạt động của Câu lạc bộ, Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quyết định thành lập các nhóm công tác chuyên môn của Câu lạc bộ. Mỗi nhóm công tác có Trưởng nhóm, trực tiếp điều phối hoạt động của nhóm công tác. Các Trưởng nhóm do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ bổ nhiệm và miễn nhiệm.

CHƯƠNG IV

TÀI CHÍNH

Điều 20. Chế độ tài chính

1. Câu lạc bộ hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, tự trang trải bằng nguồn thu từ phí thành viên và các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Tài chính Câu lạc bộ được sử dụng cho hoạt động của Câu lạc bộ theo Quy chế này, quy định về tài chính của Câu lạc bộ và tuân thủ các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

3. Tất cả tài sản, bao gồm tiền và các tài sản khác của Câu lạc bộ, từ bất kỳ nguồn nào, trong bất kỳ trường hợp nào cũng không được phân chia giữa các Thành viên. Các khoản tiền của Câu lạc bộ phải được giữ trong tài khoản của Câu lạc bộ.

4. Trách nhiệm tài chính của Câu lạc bộ đối với các Thành viên, các cơ quan của Câu lạc bộ, các tổ chức, cá nhân khác được giới hạn trong phạm vi nguồn thu hợp pháp của Câu lạc bộ theo Điều 21. Trường hợp bất kỳ cá nhân nào có thẩm quyền của Câu lạc bộ hoặc tổ chức, cá nhân nào khác cam kết về nghĩa vụ tài chính cho các hoạt động của Câu lạc bộ vượt quá ngân sách của Câu lạc bộ phân bổ cho hoạt động tương ứng thể hiện trên sổ sách kế toán và tài khoản của Câu lạc bộ thì trách nhiệm về nghĩa vụ tài chính đó thuộc về tổ chức hoặc cá nhân đã cam kết.

Điều 21. Thu, chi tài chính của Câu lạc bộ

1. Nguồn thu của Câu lạc bộ gồm:

- a) Phí thành viên;
- b) Tài trợ của các tổ chức, cá nhân;
- c) Kinh phí thu được từ các hoạt động của Câu lạc bộ;

- d) Các khoản thu hợp pháp khác.
- 2. Các khoản chi của Câu lạc bộ gồm:
 - a) Chi thực hiện các hoạt động của Câu lạc bộ;
 - b) Chi phí hành chính của Câu lạc bộ;
 - c) Chi phí mua sắm tài sản phục vụ hoạt động của Câu lạc bộ;
 - d) Chi lương, bảo hiểm cho những người làm hợp đồng; chi công tác phí, phụ cấp trách nhiệm cho những người làm việc cho Câu lạc bộ;
 - đ) Các chi phí hợp lý khác phục vụ hoạt động của Câu lạc bộ.
- 3. Việc chi tiêu của Câu lạc bộ phải đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Quy chế này và pháp luật. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ ban hành quy định về tài chính của Câu lạc bộ.

Điều 22. Kiểm tra tài chính của Câu lạc bộ

- 1. Hàng năm, Ban Chủ nhiệm sẽ chỉ định hai (02) cá nhân là người không có liên quan đến các thành viên Ban Chủ nhiệm và có chuyên môn phù hợp làm kiểm soát viên hoặc kiểm toán viên độc lập để kiểm tra sổ sách kế toán và báo cáo tài chính hàng năm của Câu lạc bộ. Kết quả kiểm tra sẽ được báo cáo với Đại hội Thành viên của Câu lạc bộ cùng với báo cáo tài chính của Câu lạc bộ.
- 2. Khi có yêu cầu của một Thành viên Câu lạc bộ tại Đại hội Thành viên Thường kỳ hoặc Đại hội Thành viên Bất thường, Ban Chủ nhiệm có trách nhiệm giải trình về các nội dung liên quan đến báo cáo tài chính của Câu lạc bộ được yêu cầu giải trình.

CHƯƠNG V GIẢI THỂ CÂU LẠC BỘ

Điều 23. Giải thể Câu lạc bộ

- 1. Câu lạc bộ sẽ được giải thể trong các trường hợp sau:
 - a) Theo quyết định của Đại hội Thành viên;
 - b) Các trường hợp theo quy định pháp luật và Điều lệ Liên đoàn.
- 2. Khi có quyết định giải thể Câu lạc bộ, Câu lạc bộ sẽ thanh toán hết các nghĩa vụ tài chính phát sinh tính đến thời điểm giải thể Câu lạc bộ. Các tài sản còn lại, bao gồm tiền và các tài sản khác sẽ được tặng cho tổ chức có mục tiêu hoạt động tương tự như mục tiêu hoạt động của Câu lạc bộ hoặc dùng vào mục đích từ thiện, theo quyết định của Đại hội Thành viên.

CHƯƠNG VI

QUAN HỆ CỦA CÂU LẠC BỘ VỚI LIÊN ĐOÀN, CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

Điều 24. Quan hệ của Câu lạc bộ với Liên đoàn

1. Liên đoàn là cơ quan chủ quản của Câu lạc bộ, chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Câu lạc bộ trước bên thứ ba và Câu lạc bộ chịu trách nhiệm trước Liên đoàn.

2. Câu lạc bộ chỉ được tham gia các quan hệ pháp luật với bên thứ ba trong phạm vi Quy chế Câu lạc bộ hoặc theo ủy quyền của Liên đoàn trong các trường hợp cụ thể.

3. Trong mỗi quan hệ với Câu lạc bộ, Liên đoàn thực hiện các hoạt động sau phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được Luật Luật sư, các quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ Liên đoàn quy định:

a) Cho ý kiến về kế hoạch tổ chức Đại hội thành viên Câu lạc bộ, phương án nhân sự Ban Chủ nhiệm của Câu lạc bộ;

b) Phê duyệt Quy chế Câu lạc bộ sau khi được Đại hội thành viên Câu lạc bộ thông qua; công nhận kết quả bầu Ban Chủ nhiệm của Đại hội thành viên Câu lạc bộ;

c) Hướng dẫn, hỗ trợ việc thành lập Câu lạc bộ và các hoạt động của Câu lạc bộ, tạo điều kiện cho hoạt động của Ban Thư ký Câu lạc bộ trong thời gian đầu sau khi thành lập Câu lạc bộ;

d) Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra các hoạt động của Câu lạc bộ phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Liên đoàn;

đ) Hỗ trợ, phối hợp với Câu lạc bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Câu lạc bộ;

e) Đình chỉ thi hành và yêu cầu sửa đổi nghị quyết, quyết định, quy định của Câu lạc bộ trái với quy định pháp luật và Điều lệ Liên đoàn;

f) Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ theo thẩm quyền;

g) Báo cáo cơ quan có thẩm quyền về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ.

4. Câu lạc bộ phối hợp với các cơ quan giúp việc, đơn vị trực thuộc Liên đoàn, các Đoàn Luật sư khi thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Câu lạc bộ theo quy định của Điều lệ Liên đoàn và Quy chế này.

Điều 25. Quan hệ của Câu lạc bộ với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước

Câu lạc bộ mở rộng quan hệ hợp tác, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Câu lạc bộ theo quy định của Điều lệ Liên đoàn, Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 7 chương 27 điều đã được Đại hội Thành viên lần thứ I Câu lạc bộ thông qua thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực thi hành theo quyết định phê duyệt của Liên đoàn.

Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Chỉ có Đại hội Thành viên Câu lạc bộ mới có quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.



**DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM CÂU LẠC BỘ LUẬT SƯ
THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT NAM NHIỆM KỲ I**

*(Kèm theo Quyết định số 10/QĐ-BTV ngày 21/01/2016
của Ban Thường vụ Liên đoàn Luật sư Việt Nam)*

1. Luật sư Trần Duy Cảnh
2. Luật sư Vũ Dũng
3. Luật sư Võ Hà Duyên
4. Luật sư Trần Anh Đức
5. Luật sư Đỗ Trọng Hải
6. Luật sư Đặng Xuân Hợp
7. Luật sư Trần Mạnh Hùng
8. Luật sư Lê Nét
9. Luật sư Trần Tuấn Phong
10. Luật sư Nguyễn Hưng Quang
11. Luật sư Đinh Ánh Tuyết